|  |
| --- |
| **KẾ HOẠCH BÀI DẠY** |
| Môn học/hoạt động giáo dục:  | **TOÁN** |  Lớp 3Đ |
| Tên bài dạy:  | **THU THẬP, PHÂN LOẠI, GHI CHÉP SỐ LIỆU THỐNG KÊ (T2)**  | Tiết: | 157 |
| Thời gian thực hiện: ngày 22 tháng 04 năm 2025 |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Vận dụng thu thập, phân loại, kiểm đếm và ghi lại kết quả trong một số tình huống thực tiễn.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

GV: - Kế hoạch bài dạy.

 - SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

HS: SGK, VBT

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’** | **1. Hoạt động Khởi động:** |
|  | - GV tổ chức cho HS nghe bài hát “quả” và hỏi trong bài hát có những loại quả gì? tổng cộng có bao nhiêu loại quả xuất hiện trong bài hát.- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS nghe và hát theo.+ Trả lời câu hỏi.+ Trả lời.- HS lắng nghe. |
| **23’** | **3. Hoạt động Luyện tập, thực hành** |
|  | **Bài 2: (Làm việc nhóm 4) Quan sát tranh và thực hiện các yêu cầu.**- GV yêu cầu HS nêu đề bài.- GV chia nhóm 4, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.- Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.- GV nhận xét, tuyên dương.**Bài 3. (Làm việc chung cả lớp)** - GV yêu cầu HS đọc đề bài câu a.- Làm việc chung cả lớp.a. HS quan sát tranh và cho biết trong tranh có các loại thú nhồi bông nào?- Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau.- GV nhận xét tuyên dương. | - 1 HS nêu đề bài.- HS chia nhóm 4, làm việc trên phiếu học tập.+ Nói cho bạn nghe cách làm, nhắc lại cách ghi kết quả khi kiểm đếm.+ Đặt câu hỏi cho bạn liên quan đến thông tin về số lượng chiếc diều: VD: chiếc diều hình nào nhiều nhất, hình nào ít nhất.- HS đọc đề bài câu a.- HS quan sát và nêu tên các con thú nhồi bông có trong tranh.- HS nêu kết quả, bạn khác nhận xét, bổ sung. |
|  | b. Kiểm đếm từng loại thú nhồi bông, đọc biểu tranh rồi trả lời các câu hỏi:- GV yêu cầu HS đọc đề bài câu b.- GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi.- GV nhận xét bài làm của HS và củng cố cho HS kiến thức về kiểm đếm qua bài tập 1,2,3.  | - 2 HS đọc yêu cầu và đọc biểu đồ tranh.- HS làm việc nhóm đôi 1 bạn hỏi 1 bạn trả lời.+ Có bao nhiêu con hà mã? (2 con).+ Số khỉ nhiều hơn số hươu cao cổ là bao nhiêu con? (1 con)+ Trong tranh vẽ có tất cả bao nhiêu con thú nhồi bông?- HS hỏi thêm nhau: làm thế nào để bạn biết số khỉ nhiều hơn số hươu cao cổ là 1 con? Làm thế nào để biế có tất cả bao nhiêu con thú nhồi bông.- HS nhận xét cách ghi kết quả kiểm đếm qua 3 bài tập. |
|  | \* GV kết luận: Giúp HS nhận ra có những cách khác nhau để biểu diễn kết quả kiểm đếm. Biểu đồ tranh cũng là một công cụ để biểu diễn kết quả kiểm đếm. Khi sử dụng biểu đồ tranh, cần ghi rõ tên biểu đồ, loại đối tượng kiểm đếm, kiểm đếm số lượng mỗi loại bằng các tranh. | - HS lắng nghe. |
| **5’** |  **3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm.** |
| **2’** | - GV cho HS nêu yêu cầu bài 4.- GV chia nhóm 4, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.- Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.- GV chốt lại, nhấn mạnh các thông tin liên quan đến biểu đồ:+ Tên biểu đồ cho biết biểu đồ thông kê về?+ Các ngày cần thống kê là?+ Số sách bán được của từng ngày được kí hiệu bằng quyển sách? Mỗi kí hiệu tượng trưng cho mấy quyển?- GV yêu cầu HS nhận xét biểu đồ tranh ở BT3 và BT4.**4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**Chuẩn bị bài: Bảng số liệu thống kê- Nhận xét sau tiết học. | - HS nêu yêu cầu bài 4.- Các nhóm làm việc vào phiếu học tập.- Đại diện các nhóm trình bày:a) 45 cuốn sách đã bán được trong ngày thứ tư.b) Ngày thứ hai.c) Ngày thứ ba bán được nhiều hơn ngày thứ nhất 10 cuốn sách.d) Cả 4 ngày bán được 135 cuốn sách.+ Số sách bán được trong 4 ngày.+ Ngày thứ nhất, ngày thứ hai, ngày thứ ba, ngày thứ tư.+ Mỗi kí hiệu tượng trưng cho 5 quyển.+ HS trả lời: ở bài 3 mỗi tranh trong biểu đồ biểu diễn 1 con thú nhồi bông, còn ở bài 4 mỗi quyển sách biểu diễn cho 5 quyển sách bán được.- HS rút ra cách đọc thông tin trên biểu đồ tranh để thu được thông tin cần thiết. |
|  |  |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

.................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................